

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 58/2021/HS-PT  
Ngày 28/9/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HUNG YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Phương.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Tuấn Hưng và ông Vũ Công Lợi.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Đức Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 28/9/2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2021/TLPT-HS ngày 11/5/2021 đối với bị cáo Trần Thị Thanh Hương, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2021/HS-ST ngày 09/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

**- Bị cáo có kháng cáo:** **Trần Thị Thanh Hương**, sinh năm 1972, tại xã Dạ Trạch, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Thôn Đức Nhuận, xã Dạ Trạch, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Trần Thanh Hòa và bà Nguyễn Thị D; có chồng là Trần Xuân Vọng; có 02 con, con lớn sinh năm 1993 và con nhỏ sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 11/5/2021. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo Trần Thị Thanh Hương:** Ông Nguyễn Văn Hưng và ông Tạ Đức Thành - Luật sư, Công ty Luật hợp danh The Light thuộc Đoàn Luật sư T.P Hà Nội. Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà CTM, 299 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, T.P Hà Nội. Có mặt.

**- Bị hại không kháng cáo:** Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Thôn Đức Nhuận, xã Dạ Trạch, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt.

**- Người làm chứng (có mặt):** Trần Phạm Mai H. Địa chỉ: Thôn Ninh Tập, xã Đại Tập, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

**- Người làm chứng (vắng mặt):** Các ông bà: Nguyễn Thị D; Trần Văn T3; Trần Thị M2; Lương Văn N; Nguyễn Hữu N1; Nguyễn Văn H1; Nguyễn Tiến

M1; Ngô Minh T4; Bùi Đình S; Ngô Minh H; Nguyễn Văn A; Phạm Văn T1; Ngô Đức D; Trần Văn H4; Đặng Văn S1; Ngô Minh P; Phạm Thị T2 và Nguyễn Văn T6.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 07 giờ ngày 23/7/2018, anh Phạm Văn T1, trú tại: Thôn Đức Nhuận, xã Dạ Trạch, huyện Khoái Châu cùng mẹ đẻ là bà Phạm Thị T2, các anh Nguyễn Văn H1 và Nguyễn Tiến M1, là thợ xây ở xã Yên Phú, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên đến vị trí thửa đất 331 tờ bản đồ 16 thuộc thôn Đức Nhuận, xã Dạ Trạch để sửa chữa một số vị trí tường bị đổ. Trong quá trình xây dựng, anh T1 có nhờ khu đất trống bên cạnh của gia đình bà Nguyễn Thị L cùng thôn để trộn vữa và tập kết vật liệu xây dựng.

Khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, bà Nguyễn Thị D (là chị ruột của chồng bà L) cùng các con là Trần Thị Thanh Hương, Trần Văn T3 và con dâu là Trần Thị M2, đều là người cùng thôn đi đến. T3 điều khiển xe ba bánh, trên xe chở các bao tải dứa bên trong có chứa phân lợn đến trước nhà bà L nơi nhóm thợ xây đang tập kết vật liệu và trộn vữa. Hương kéo các bao tải đựng phân lợn trên xe xuống, tháo dây buộc đồ phân lợn lên đóng cát và vữa xây nhằm ngăn cản không cho xây dựng. D ra chỗ anh M2 và anh Hoàng đang xây, dùng chân đạp đổ một đoạn tường khoảng 10 viên gạch. Lúc này, bà L nói với Hương “Sao mày đổ phân lên đất nhà tao, cháu tao nó vừa đi viện về chịu sao nổi”. Hương gọi tên bố đẻ bà L ra chửi và chửi bà L bằng nhiều câu tục tĩu, xúc phạm. Bà L bức tức liền xông vào tát Hương một cái, Hương liền lao vào túm áo giằng co làm bà L rách áo. Bà T2 và anh T1, anh Bùi Đình Soái, (là người ở cùng thôn) thấy vậy liền can ngăn, Hương không đánh được liền cầm viên gạch định đánh bà L thì bị mọi người ngăn cản và đẩy bà L vào trong nhà. Một lúc sau, T3 tiếp tục chở một xe bao tải phân lợn đến, Hương tiếp tục kéo các bao tải đựng phân xuống tháo dây để đổ vào phần đất nhà bà L. Bà L thấy vậy tiếp tục can ngăn không cho đổ, Hương chửi và dùng tay túm đồ bao phân, vẩy lên người bà L làm phân dính vào quần áo. Hương tiếp tục cầm bao tải dứa dính phân vut vào mặt bà L làm xước gò má phải. Thấy T3 đứng trên xe ba gác ném các bao đựng phân lợn xuống đất thì bà L ngăn cản nhưng T3 ném các bao phân qua đầu bà L làm phân lợn vương vãi lên người bà L. Hương dùng tay bốc phân lợn đã được đổ ra ném nhiều phát trúng vào người bà L làm phân lợn dính vào người, quần áo. D, M2, T3 cũng chửi bà L và đổ các bao phân lợn ra phần đất nhà bà L. Sự việc Hương chửi rủa, lăng mạ, giằng xé áo, bốc phân lợn ném vào người bà L có nhiều người dân chứng kiến. Cùng ngày bà L đã làm đơn yêu cầu khởi tố xử lý theo quy định pháp luật về hành vi làm nhục bà L.

Ngày 23/7/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định trên nền đất vườn phía trước nhà bà L có nhiều đám chất bẩn màu đen, bón cục và xác động vật bốc mùi hôi thối.

Tại biên bản lập hồi 08 giờ 15 phút ngày 23/7/2018 xem xét dấu vết trên

thân thể đối với bà L xác định: trên người bà L gồm đầu, tóc, tay chân, bên trong và ngoài quần áo của bà L đều có dính nhiều chất bẩn bốc mùi hôi thối dạng cục màu đen. Hai mắt xung huyết, gò má phải có vết xước 0,9cm x 0,1cm.

Vật chứng vụ án Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện thu giữ gồm:

- Thu của bà Nguyễn Thị L 01 bộ quần áo màu đỏ, có hoa văn màu trắng và 01 áo lót màu rêu có hoa văn màu vàng, trên quần áo có dính nhiều chất bẩn màu đen; thu của bà Phạm Thị T2 01 chiếc áo dài tay đã cũ (loại áo công nhân lao động) có dính nhiều chất bẩn màu đen. Hiện số vật chứng trên, Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Khoái Châu đã xử lý bằng hình thức tịch thu, tiêu hủy theo Bản án số 23 ngày 16/04/2020 của Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu.

- Ngày 24/7/2018 ông Nguyễn Văn T7 (là chồng bà L) đã giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khoái Châu 01 USB, bên trong có chứa tập video có nội dung ghi lại sự việc xảy ra sáng ngày 23/7/2018 như đã nêu trên.

- Tại bản kết luận giám định số: 5652 ngày 09/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Bộ Công an kết luận: Không phát hiện dấu hiệu cắt ghép chỉnh sửa nội dung trong các tập video gửi giám định.

Về trách nhiệm dân sự: Bà L yêu cầu Hương phải bồi thường cho bà phần tổn thất về danh dự, nhân phẩm và tinh thần số tiền là 3.000.000 đồng. Hương không chấp nhận bồi thường.

Quá trình điều tra xác định: Nguyên nhân dẫn đến sự việc trên là do giữa bà Nguyễn Thị D và ông Nguyễn Văn T7 (chồng bà L) có tranh chấp về thừa kế quyền sử dụng đối với thửa đất số 331, tờ bản đồ số 16 ở thôn Đức Nhuận, xã Dạ Trạch, huyện Khoái Châu. Mặc dù vụ việc đã được giải quyết, ông Thêm đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, sau đó đã chuyển nhượng cho người khác nhưng bà D không chấp nhận và nhiều lần đến gia đình ông Thêm đánh cãi chửi nhau, ngăn cản những người nhận chuyển nhượng xây dựng, gây mất trật tự tại địa phương.

Quá trình điều tra, Trần Thị Thanh Hương không thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình như nêu ở trên.

Tại bản án sơ thẩm số 32/2021/HS-ST ngày 09/4/2021, Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên đã quyết định: Tuyên bị cáo Trần Thị Thanh Hương phạm tội “Làm nhục người khác”.

Áp dụng khoản 1 Điều 155, khoản 1, 2 Điều 36, điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Thanh Hương 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Dạ Trạch, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về việc chịu lãi nếu bị cáo không thi hành khoản bồi thường, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy

định của pháp luật.

Ngày 14/4/2021, bị cáo Trần Thị Thu Hương kháng cáo toàn bộ bản án.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

- Bị cáo Trần Thị Thanh Hương giữ nguyên kháng cáo về phần tội danh, bị cáo cho rằng mình không phạm tội làm nhục người khác, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết đúng người đúng tội. Bị cáo từ chối khai báo về các tình tiết của vụ án khi được Hội đồng xét xử và Kiểm sát viên hỏi tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Hương có quan điểm: Hành vi của bị cáo Hương không cấu thành tội làm nhục người khác, bởi: Hương đổ phân lợn, không phải thuộc phần đất của bà L; video không có tiếng nên không thể xác định được, Hương có chửi bới làm nhục bà L hay không; bà L và Hương có quan hệ họ hàng với nhau; bà L có hành vi tát, ném phân lợn trước nên cần xác định hành vi của bà L là trái pháp luật mới dẫn đến việc Hương ném phân lợn vào bà L; hành vi của Hương là có vi phạm nhưng chưa đến mức nghiêm trọng nên chỉ cần xử lý hành chính đối với cả bà L và Hương; xung đột giữa hai bên có thể coi đó là chuyện bình thường giữa hai người đàn bà, tuy không phổ biến nhưng đó là sự phòng vệ cần thiết của bị cáo khi bị người khác đánh (tát). Căn cứ Điều 13 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Trần Thị Thanh Hương không có tội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên đã phát biểu quan điểm xét xử vụ án: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy Bản án sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Trần Thị Thanh Hương phạm tội “Làm nhục người khác” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức án Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về thủ tục tố tụng:

- Bị cáo Trần Thị Thanh Hương kháng cáo trong thời hạn quy định của pháp luật nên kháng cáo của bị cáo được cấp phúc thẩm xem xét.

- Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt; một số người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Bị cáo đề nghị hoãn phiên tòa để triệu tập bị hại; Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa vắng mặt những người tham gia tố tụng khác vì đã được triệu tập hợp lệ. Căn cứ Điều 351 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại và những người làm chứng.

[2]. Về nội dung:

Xét kháng cáo bị cáo Trần Thị Thanh Hương yêu cầu hủy Bản án hình sự

sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên vì bị cáo cho rằng hành vi của bị cáo không cấu thành tội “Làm nhục người khác”, thấy rằng:

Mặc dù trong quá trình điều tra, bị cáo hoặc từ chối khai báo, hoặc không thừa nhận hành vi vi phạm pháp luật của mình; tại các phiên tòa, bị cáo đều giữ im lặng, không trả lời các câu hỏi của Hội đồng xét xử, của Kiểm sát viên. Tuy nhiên căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ khác đó là lời khai của người bị hại và của tất cả những người làm chứng trực tiếp phù hợp với nhau, phù hợp với các biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản xem xét dấu vết, bản ảnh, biên bản nhận diện người qua video, cùng với các chứng cứ khác đã có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 7 giờ đến 8 giờ ngày 23/7/2018, tại thôn Đức Nhuận, xã Dạ Trạch, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, Trần Thị Thanh Hương đã có hành vi chửi rủa, lăng mạ, giằng xé rách áo, bốc phân lợn ném vào người bà Nguyễn Thị L trước sự chứng kiến của nhiều người dân xung quanh, hành vi này khiến cho bà L cảm thấy bị làm nhục và đã có đơn yêu cầu khởi tố đối với bị cáo trước cơ quan pháp luật.

Với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử tuyên bị cáo Trần Thị Thanh Hương phạm tội “Làm nhục người khác” theo khoản 1 Điều 155 của Bộ luật hình sự với mức hình phạt là 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo, đồng thời buộc bị cáo phải bồi thường tổn thất về danh dự, nhân phẩm và tinh thần cho bà Nguyễn Thị L số tiền 3.000.000 đồng theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật hình sự và các Điều 584, 585, 586 và 592 của Bộ luật dân sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Do đó không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị Thanh Hương yêu cầu hủy bản án sơ thẩm số 32/2021 ngày 09/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

Về ý kiến của người bào chữa tại phiên tòa: Mặc dù giữa bị cáo và bị hại là nữ giới, có mối quan hệ họ hàng nhưng điều đó không loại trừ yếu tố lỗi, qua lời khai của hầu hết người làm chứng có mặt tại hiện trường, có đủ căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi chửi bới, xúc phạm bị hại trước, khi bị hại đang bế cháu bé trên tay, bị cáo tiến lại lăng mạ bị hại nên bị hại đã tát bị cáo một cái, bị hại dùng tay túm làm rách áo bị hại. Một lúc sau, khi bị hại ra ngăn cản việc bị cáo đổ phân tại khu vực cổng nhà mình, bị cáo đã dùng tay bốc phân lợn ném vào người bị hại trước, dùng vỏ bao phân vút ngang vào mặt bị hại gây vết xước trên vùng mặt, làm phân bám dính khắp người bị hại. Các tình tiết này đã chứng minh được hành vi phạm tội của bị cáo, do đó không có cơ sở chấp nhận các nội dung ý kiến của người bào chữa.

[3]. Về án phí: Kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Trần Thị Thanh Hương phải chịu án phí phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

***Vì các lẽ trên:***

## QUYẾT ĐỊNH

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị Thanh Hương, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 32/2021/HS-ST ngày 09/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 155, khoản 1, 2 Điều 36, điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thị Thanh Hương 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ, thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND xã Dạ Trạch, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 357, 584, 585, 586, và 592 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Trần Thị Thanh Hương phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964, trú tại: thôn Đức Nhuận, xã Dạ Trạch, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 357 và 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành.

3. Về án phí: Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Thị Thanh Hương phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng PC10-CA tỉnh Hưng Yên;
- CQĐT, VKS, TAND H Khoái Châu;
- Bị cáo, bị hại;
- Vụ GDKT I-TAND tối cao;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HC; VP./.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*đã ký*)

**Nguyễn Duy Phụng**